

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 03 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nhi đồng 1 có nhu cầu tiếp nhận báo giá lập giá kế hoạch mua sắm cho dự toán mua sắm “Mua sắm hàng hóa – Chỉ phẫu thuật cho Bệnh viện Nhi đồng 1 – 2025” như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhi đồng 1.

1. Thông tin cơ bản yêu cầu báo giá tra cứu theo mã YCBG như sau:

- Website đăng YCBG: <https://muasamcong.mpi.gov.vn/>
- Mã YCBG: RQ2500002324

3. Các hiệu lực Yêu cầu báo giá:

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: 10 ngày kể từ ngày đăng YCBG lên hệ thống.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày hết hạn YCBG trên hệ thống.
- Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 12 tháng.
- Thời gian giao hàng dự kiến: 12 tháng, từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: theo quy định của Luật Thương mại.

4. Hình thức và phương thức tiếp nhận hồ sơ chào giá:

- Tiếp nhận trực tiếp hồ sơ chào giá bản giấy (có đóng dấu và ký tên) tại địa chỉ: Phòng Vật tư, thiết bị y tế - Bệnh viện Nhi đồng 1, số 341 Sư Vạn Hạnh, Phường 10, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tiếp nhận hồ sơ điện tử (file word/excel + File PDF) scan từ bản giấy (có đóng dấu và ký tên):
 - Cấu trúc tên email (subject email): CPT 2025 – Mua sắm hàng hóa – Chỉ phẫu thuật cho Bệnh viện Nhi đồng 1 – 2025 – [Tên nhà cung cấp]
 - Địa chỉ email tiếp nhận báo giá: p.vtttb@nhidong.org.vn và vttbyt.bvnd1@gmail.com

5. Các thông tin khác:

Scan vị trí nộp hồ sơ



✓

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- Thư chào giá/ bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu) và các tài liệu khác theo yêu cầu của **Biểu mẫu chào giá**.
- Bảng kê danh mục hàng hóa, bảng tính năng kỹ thuật chi tiết trang thiết bị y tế theo Thư chào giá – **Biểu mẫu và hướng dẫn (chi tiết theo Bảng kê chi tiết thông tin hàng hóa)**.
- Các tài liệu căn cứ xác định giá tương tự của hàng hóa: quyết định trúng thầu/hợp đồng tương tự của loại hàng hóa/dịch vụ tương tự (tương đồng gần nhất với yêu cầu chào giá của loại hàng hóa/dịch vụ mà công ty/nhà thầu tham gia chào giá).

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VT, TBYT (NTH,1b).



Yêu cầu bảo giá

Chủ đầu tư: Bệnh viện Nhi Đồng 1 có nhu cầu tiếp nhận bảo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm hàng hóa – Chỉ phẫu thuật cho Bệnh viện Nhi đồng 1 – 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu bảo giá

1. Đơn vị yêu cầu bảo giá: Bệnh viện Nhi Đồng 1

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận bảo giá:
 - Họ tên: Dương Phan Trung Tâm

- Chức vụ: Tổ trưởng
 - Số điện thoại: 0919923377

- Địa chỉ: Phòng Vật Tư, Thiết Bị Y Tế -Bệnh viện Nhi Đồng 1, số 341 SUR VẠN HẠNH, Phường 10, Quận 10, TP. HCM

- Email: p.vttb@nhidong.org.vn

3. Hình thức tiếp nhận bảo giá: Trực tiếp, Email

4. Thời hạn tiếp nhận bảo giá:

Từ ngày đến ngày 23/03/2025 15:00

Các bảo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của bảo giá:

Tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 23/03/2025 15:00

II. Nội dung yêu cầu bảo giá

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khoái lượng	Đơn vị tính	Mô tả chi tiết	Địa điểm thực hiện	Quy cách	Ghi chú
1	Chi khâu tiêu châm đơn sợi tự nhiên số 2.0, kim tam giác	600	Sợi	Chi tan chậm tự nhiên, số 2/0, kim tam giác 3/8c. Dùng trong phẫu thuật tông quát, nói các mô mềm, làm chỉ buộc... Chi Catgut	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 162	

2	Chi khâu tiêu châm đơn sợi tự nhiên số 3.0, kim tam giác	2.700	Sợi	<p>phù tương đương chống ma sát giúp giảm tồn thương mô, dài 24 mm (\pm 1 mm), mũi kim có thiết kế hoặc công nghệ giúp tăng độ sắc bén, giảm ma sát khi khâu (ví dụ: UltraGlyde, PrimePass, hoặc tương đương).</p> <p>Chi tan châm tự nhiên, số 3/0, kim tam giác 3/8c. Dùng trong phẫu thuật tổng quát, nội các mô mềm, làm chỉ buộc...</p> <p>Chi Caugt Chromic hoặc vật liệu tổng hợp tan chậm tương đương, có khả năng hấp thụ sinh học theo cơ chế thủy phân hoặc enzym, đảm bảo an toàn sinh học và tinh tương thích mô, dài 75 cm (\pm 5%). Kim thép 302 phủ silicon hoặc Lớp phủ tương đương chống ma sát giúp giảm tồn thương mô, dài 26 mm (\pm 1 mm), mũi kim có thiết kế hoặc công nghệ giúp tăng độ sắc bén, giảm ma sát khi khâu (ví dụ: UltraGlyde,</p>

3	Chi khâu tiêu châm đơn sợi tự nhiên số 4.0, kim tam giác	13.505	Miếng	PrimePass, hoặc trong đường.	Chi tan châm tự nhiên, số 4/0, kim tam giác 3/8c. Dùng trong phẫu thuật tổng quát, nói các mô mềm, làm chi buộc... Chi Catgut Chromic hoặc vật liệu tổng hợp tan chậm tương đương, có khả năng hấp thụ sinh học theo cơ chế thủy phân hoặc enzym, đắm bảo an toàn sinh học và tính tương thích mô, dài 75 cm ($\pm 5\%$). Kim thép 302 phủ silicon hoặc Lớp phủ tương đương chống ma sát giúp giảm ion thương mổ, dài 16 mm (± 1 mm), mũi kim có thiết kế hoặc công nghệ giúp tăng độ sắc bén, giảm ma sát khi khâu (ví dụ: UltraGlyde, PrimePass, hoặc trong đường).	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 164
4	Chi khâu tiêu châm đơn sợi tự nhiên số 4.0, kim tròn	10.025	Miếng		Chi tan châm tự nhiên, số 4/0, kim tròn 1/2c. Dùng trong phẫu thuật tổng quát, nói các mô mềm, làm chi buộc... Chi chromic catgut chromic catgut	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 165

5	Chi khâu tiêu châm đơn sợi tự nhiên số 5.0, kim tam giác	10.150	Miếng	<p>làm từ collagen tinh khiết, sợi chắc, mềm dễ uốn dài 75 cm ($\pm 5\%$). Kim thép 302 phủ silicon hoặc Lớp phủ tương đương chống ma sát giúp giảm tồn thương mô, dài 26 mm ($\pm 1 \text{ mm}$), mũi kim có thiết kế hoặc công nghệ giúp tăng độ sắc bén, giảm ma sát khi khâu (ví dụ: UltraGlide, PrimePass, hoặc tương đương).</p>
			Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 166

6	Chi khâu tiêu chậm đơn sợi tự nhiên số 6.0, kim tam giác	5.010	Miéng	trong dương.	Chi tan chậm tự nhiên, số 6/0, 1 kim tam giác 3/8c. Dùng trong phẫu thuật tổng quát, nối các mô mềm, làm chi buộc... Chi chromic catgut làm từ collagen tinh khiết, sợi chắc, mềm dễ uốn dài 75 cm ($\pm 5\%$). Kim thép 302 phủ silicon hoặc Lớp phủ tương đương chống ma sát giúp giảm tổn thương mỏ, dài 12 mm (± 1 mm), mũi kim có thiết kế hoặc công nghệ giúp tăng độ sắc bén, giảm ma sát khi khâu (ví dụ: UltraGlyde, PrimePass, hoặc trong dương).	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 167
7	Chi khâu tiêu chậm đơn sợi tự nhiên số 5.0, kim tròn	10.100	Sợi	trong dương.	Chi tan chậm tự nhiên, số 5/0, 1 kim tam giác 3/8c. Dùng trong phẫu thuật tổng quát, nối các mô mềm, làm chi buộc... Chi chromic catgut làm từ collagen tinh khiết, sợi chắc, mềm dễ uốn dài 75 cm ($\pm 5\%$). Kim thép 302 phủ silicon hoặc Lớp phủ tương đương chống ma sát giúp	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 168

8	Chi khâu không tiêu da sợi tổng hợp số 3,0, 2 kim tròn 1/2C	100	Miếng	<p>giảm tồn thương mỏ, dài 13 mm (\pm 1 mm), mũi kim có thiết kế hoặc công nghệ giúp tăng độ sắc bén, giảm ma sát khi khâu (ví dụ: UltraGlyde, PrimePass, hoặc tương đương).</p> <p>Chi không tan tôt hợp da sợi, số 3/0</p> <p>- Sợi chi tổng hợp từ polyester, gồm 16 bó sợi được bện với nhau xung quanh 1 lõi trung tâm tạo nên cấu trúc chắc chắn, bao phủ bằng polybutylate, dài $90\text{cm} \pm 10\%$</p> <p>- 2 kim tròn đầu cắt dài 17mm, 1/2 vòng tròn, bằng hợp kim thép có chứa niken, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, kinh kim $\leq 0.56\text{mm}$ giậm chốt mấu chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim $\geq 2750\text{ MPa}$ (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).</p>

9	Chi khâu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 4.0, kim tam giác	12.1110	Miếng	Chi phẫu thuật không tiêu đơn sợi tổng hợp Nylon - 4/0 - 1 kim tam giác không măt, dài trong khoảng 16-20 mm, bán kính cong trong khoảng 3/8 vòng tròn	Ứng dụng trong phẫu thuật mô mềm.	Kim làm băng thép không gỉ Martensitic 420 (AISI 420) hoặc hơn, không măt, đầu tam giác, dài trong khoảng 16-20 mm, bán kính cong trong khoảng 3/8 vòng tròn, dăm bão đồ sắc bền và dễ dàng xuyên qua mô.	Chi dài trong khoảng 70-80 cm, màu xanh dương, lực kéo dứt khi thắt nút trong khoảng 5-7 Newton (có thể vượt đến 250% so với yêu cầu của USP), lực liên kết giữa kim và chi trong khoảng 4,5-6 Newton (có thể vượt đến 140% so với yêu cầu của USP).	Sợi	Chi phẫu thuật	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 227	
10	Chi khâu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 5.0,											

	kim tam giác			
11	Chi khâu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 6,0,	4.060	Sợi	<p>không tiêu đơn sợi tổng hợp Nylon - 5/0 - 1 kim tam giác không mắt, dài trong khoang 14-18 mm, bán kinh cong trong khoảng 3/8 vòng tròn</p> <p>Ứng dụng trong phẫu thuật mô mềm.</p> <p>Kim lâm bằng thép không gi Martensitic 420 (AISI 420) hoặc hơn, không mắt, dầu tam giác, dài trong khoảng 18-22 mm, bán kinh cong trong khoảng 3/8 vòng tròn, đầm bão dộ sắc bền và dễ đảng xuyên qua mô.</p> <p>Chi dài trong khoảng 70-80 cm, màu xanh dương, lực kéo dứt khi thắt nút trong khoảng 3-4 Newton (có thể vượt đến 250% so với yêu cầu của USP), lực liên kết giữa kim và chì trong khoảng 2,3-3 Newton (có thể vượt đến 140% so với yêu cầu của USP).</p>
			Chi phẫu thuật	Bệnh viện Nhi
				STT kiểm soát hồ

kim tam giác	không tiêu đơn sợi tổng hợp Nylon - 6/0 - 1 kim tam giác không măt, dài trong khoảng 12-14 mm, bán kinh cong trong khoảng 1/2 vòng tròn	Đồng 1	sơ bao giá: 229
	Ứng dụng trong phẫu thuật mô mềm.	Kim làm bằng thép không gi Martensitic 420 (AISI 420) hoặc hơn, không măt, đầu tam giác, dài trong khoảng 18-22 mm, bán kinh cong trong khoảng 3/8 vòng tròn, đâm bao độ sắc biến và dễ dàng xuyên qua mô.	Chi dài trong khoảng 70-80 cm, màu xanh dương, lực kéo đứt khi thắt nút trong khoảng 1,5-2 Newton (có thể vượt đến 250% so với yêu cầu của USP), lực liên kết giữa kim và chí trong khoảng 1,7-2,5 Newton (có thể vượt đến 140% so với yêu cầu của USP).
12	Chi khâu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 2.0,	Sợi 2.980	STT kiểm soát hồ Bệnh viện Nhị Bệnh viện Thuật

	kim tam giác				
	không tiêu đơn sợi tổng hợp Nylon - 2/0 - 1 kim tam giác không mắt, dài trong khoang 22-26 mm, bán kinh cong trong khoang 3/8 vòng tròn	Đồng I	số bảo giá: 230		
	Üng dụng trong phẫu thuật mô mềm.				
13	Chi khâu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 4.0, Chi dài trong khoảng 70-80 cm, màu xanh dương, lực kéo dứt khi thắt nút trong khoảng 13-17 Newton (có thể vượt đến 250% so với yêu cầu của USP), lực liên kết giữa kim và chỉ trong khoảng 9-12 Newton (có thể vượt đến 140% so với yêu cầu của USP).	Sợi	Chi không tan	Bệnh viện Nhi	STT kiểm soát hồ

			số báo giá: 231
kim thẳng	tổng hợp đòn sợi vô trùng, số 4/0, kim cắt thẳng. Dùng để khâu các vết thương bên ngoài (khâu da), mỏ mềm bao gồm phẫu thuật thẩm mỹ, khâu, nối các mô mềm bao gồm phẫu thuật mắt, vi phẫu, ngoại thận kinh.Chi Nylon được làm từ polyamide 6/6.6 dài 75 cm ($\pm 5\%$). Kim thép 302 phủ silicon hoặc Lớp phủ tương đương chống ma sát giúp giảm tổn thương mỏ, dài 50 mm (± 1 mm), mũi kim có thiết kế hoặc công nghệ giúp tăng độ sắc bén, giảm ma sát khi khâu (ví dụ: UltraGlyde, PrimePass, hoặc tương đương).	Đồng 1	
14	Chi khâu không tiêu đơn tông hợp số 3.0, kim tam giác	2.720 Miếng	Bệnh viện Nhi Đồng 1 STT kiểm soát hồ số báo giá: 232

				dầu tam giác, dài trong khoảng 18-22 mm, bán kinh cong trong khoảng 3/8 vòng tròn, đảm bảo độ sắc bén và dễ dùng xuyên qua mõ.
15	Chi khâu tiêu châm đơn sợi tổng hợp số 5,0, kim tròn 1/2C	10.000	Miếng	<p>Chi dài trong khoảng 70-80 cm, màu xanh dương, lực kéo đứt khi thắt nút trong khoảng 9-12 Newton (có thể vượt đến 250% so với yêu cầu của USP), lực liên kết giữa kim và chỉ trong khoảng 6,8-9 Newton (có thể vượt đến 140% so với yêu cầu của USP).</p> <p>Chi khâu tiêu châm, đơn sợi tổng hợp số 5-0, kim tròn 1/2C. -Dùng trong phẫu thuật mô mềm. - 1 kim tròn dầu nhọn, dài 13mm $\pm 1\text{mm}$, cong 1/2 vòng tròn, lăn băng hợp kim thép không gỉ có chứa tối thiểu Crom 12%, nickel 9%, Cu 2%, titan 0,9%,... phù silicone bằng điện phản hoặc phương pháp tƣơng đương (đạt hiệu ứng tăng</p> <p>Bệnh viện Nhi Đồng 1</p> <p>STT kiểm soát hò so bao giờ: 239.1</p>

16	Chi khâu tiêu châm đơn sợi tổng hợp số 5.0, 2 kim tròn 1/2C	10.000	Miếng	<p>Chiết tách tổng hợp đem sợi khẩn khuẩn, số 5/0</p> <p>- Sợi chiết tách từ polydioxanone hoặc vật liệu tổng hợp tan chậm trong đường, có khả năng tự tiêu theo cơ chế thủy phân, đảm bảo an toàn sinh học và tính tương thích mô. + triclosan nồng độ ≤ 2360µg/m, dài 90cm ±10%</p> <p>- 2 kim tròn đầu tròn dài 17mm, 1/2 vòng tròn, bằng hợp kim thép có chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp và</p>

17	Chi khâu tiêu châm đơn sợi tông hợp số 6.0 dài 75cm, kim tròn 1/2C	10.500	Tép	<p>vùng kẽm kim phẳng, đường kính kim ≤ 0.36mm giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực giữ vết mổ ≥ 60% sau 2 tuần, ≥ 40% sau 4 tuần, ≥35% sau 6 tuần, thời gian tan hoàn toàn 182 - 238 ngày. - Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu nhữ hình. <p>- Đạt tiêu chuẩn:</p> <p>CE do tổ chức chứng nhận độc lập cấp hoặc tiêu chuẩn FDA (cục quản lý dược phẩm và thực phẩm Hoa Kỳ).</p> <p>Xuất xứ: Châu Mỹ</p>

18	<p>Chi khau tiêu chậm đom sori tổng hợp số 6.0 dài 45cm, kim tròn 1/2C</p>	Miếng	<p>Chi tan tổng hợp đon sori, số 6/0 - Sợi chi tổng hợp từ polydioxanone hoặc vật liệu tổng hợp tan chậm trong dương, có khả năng tự tiêu theo cơ chế thủy phân, đảm bảo an tòn sinh học và tính tương thích nô, dài 45cm. ±10%</p> <p>- Kim tròn đầu tròn dài 13mm, 1/2 vòng tròn, bằng hợp kim thép có chìa niken, chromium, titanium, molybden 3-4% và sắt, phủ</p>	<p>Bệnh viện Nhị Đồng 1</p> <p>STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 240.2</p>

19	Chi khâu tiêm đòn sợi tổng hợp số 2.0, kim tròn 1/2C	200	Miếng	<p>silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp và vùng kẹp kim phẳng, đường kính kim ≤ 0.31mm giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bắn kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực giữ vết mổ ≥ 60% sau 2 tuần, ≥ 40% sau 4 tuần, ≥ 35% sau 6 tuần, thời gian tan hoàn toàn 182 - 238 ngày. - Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu như hình.
			Bệnh viện Nhi Đồng 1	<p>STT kiểm soát hồ sơ báo giá: 241</p>

	<p>silicone ≥ 3 lớp,</p> <p>thân kim dẹp, có</p> <p>rãnh chay dọc bên</p> <p>trong và ngoài</p> <p>thân kim, dương</p> <p>kính kim ≤</p> <p>0.66mm giám</p> <p>chảy máu chân</p> <p>kim, giới hạn độ</p> <p>bend kéo hợp kim</p> <p>≥ 2750 MPa</p> <p>(được chứng nhận</p> <p>bởi tổ chức đúc</p> <p>lập).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực giữ vết mổ ≥ 80% sau 2 tuần, ≥ 70% sau 4 tuần, ≥ 60% sau 6 tuần, thời gian tan hoàn totàn 182 - 238 ngày. <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu nhở hình 	<p>Chi khẩu tiêu</p> <p>châm, đơn sợi</p> <p>tổng hợp số 7-0,</p> <p>kim tròn 3/8C.</p> <p>-Dùng trong phẫu</p> <p> thuật mổ mềm.</p> <p>- 2 kim tròn đầu</p> <p>nhọn, dài 9mm</p> <p>±1mm, cong 3/8</p> <p>vòng tròn, làm</p> <p>băng hợp kim thép</p> <p>không gỉ có chứa</p> <p>tối thiểu Crom</p> <p>12%, nickel 9%,</p> <p>Cu 2%, titan</p> <p>0,9%,... phủ</p> <p>silicone bằng điện</p> <p>phản hoặc phương</p> <p>pháp tương đương</p> <p>(đạt hiệu ứng tăng</p> <p>độ sắc bén kim,</p> <p>giảm ma sát, giảm</p>	<p>Bệnh viện Nhị</p> <p>Đồng 1</p> <p>SITI kiểm soát hồ</p> <p>sơ báo giá: 242.1</p>
20	<p>Chi khẩu tiêu châm đơn sợi tổng hợp số 7.0,</p> <p>2 kim tròn 3/8C</p>	10.000	Tép

21	Chi khẩu tiêu chậm đòn sợi tổng hợp số 7.0, 2 kim tròn 3/8C	10.000	Tép	<p>tình trạng ăn mòn kim),</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi lâm bằng Polyglyconate (copolymer của glycolic acid và trimethylene carbonate), dài 60cm ±5%, lực căng của chi đạt 75-80% ít nhất 1 tuần, và 40-50% ở thời điểm 4 tuần, tiêu hoàn toàn trong khoảng: 170-190 ngày. <p>Chi tan tổng hợp đòn sợi, số 7/0</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sợi chi tổng hợp từ polydioxanone hoặc vật liệu tổng hợp tan chậm tương đương, có khả năng tự tiêu theo cơ chế thủy phân, đảm bảo an toàn sinh học và tính tương thích mõ., dài 45cm ±10% - 2 kim tròn đầu tròn dài 13mm, 3/8 vong tròn, băng hợp kim thép có chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp và vùng kẹp kim phẳng, đường kính kim ≤ 0.31mm giảm chảy máu chân

	kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).		
	<ul style="list-style-type: none"> - Lực giữ vết mổ ≥ 60% sau 2 tuần, ≥ 40% sau 4 tuần, ≥ 35% sau 6 tuần, thời gian tan hoàn toàn 182 - 238 ngày. - Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu nhở hình. 		<p>STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 243</p>
22	Chi khu tiêu chậm đơn sợi tổng hợp số 3,0, kim tròn 1/2C	Tép	<p>Bệnh viện Nhi Đông 1</p> <p>Chi khu tiêu chậm, đơn sợi tổng hợp số 3,0, kim tròn 1/2C.</p> <p>-Dùng trong phẫu thuật mô mềm.</p> <p>- 1 kim tròn đầu nhọn, dài 26mm ±1mm, cong 1/2 vòng tròn, làm bằng hợp kim thép không gỉ, phủ silicone bằng điện phân hoặc pherom pháp turgor dương (đạt hiệu ứng tăng độ sắc bén kim, giảm ma sát, giảm tình trạng ăn mòn kim).</p> <p>- Chi làm bằng Polyglyconate (copolymer của glycolic acid và trimethylene carbonate), dài 75cm ±5%, lực căng của chi đạt 75-80% ít nhất 1 tuần, và 40-50% ở</p>

				thời điểm 4 tuần, tiêu hoán toàn trong khoan: 170-190 ngày.		
23	Chỉ khâu tiêu chậm đơn sợi tổng hợp số 3.0, kim tròn 1/2C	500	Tép	<p>Chỉ tan tổng hợp đơn sợi, số 3/0</p> <p>- Sợi chỉ tổng hợp từ polydioxanone hoặc vật liệu tổng hợp tan chậm tương đương, có khả năng tự tiêu theo cơ chế thủy phân, đảm bảo an toàn sinh học và tính tương thích mô., dài 70cm ±10%</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kim tròn đầu hình thoi dài 26mm, 1/2 vòng tròn, bàng hợp kim thép có chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp, có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim, dương kính kim ≤ 0.56mm giảm chày máu chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức đúc lập). - Lực giữ vết mổ ≥ 80% sau 2 tuần, ≥ 70% sau 4 tuần, ≥ 60% sau 6 tuần, thời gian tan hoàn 	<p>Bệnh viện Nhị Đồng 1</p> <p>STT kèm soái hổ số báo giá: 243</p>	

24	Chi khâu tiêu chậm đơn sợi tổng hợp số 4.0, kim tròn 1/2C	500	Sợi	<p>toàn 182 - 238 ngày.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu nhô hình. <p>Chi khâu tiêu chậm, đan sợi tổng hợp số 4-0, kim tròn 1/2C.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dùng trong phẫu thuật mô mềm. - 1 kim tròn đầu nhọn, dài 20mm ±1mm, cong 1/2 vòng tròn, làm bằng hợp kim thép không gỉ, phủ silicone bằng điện phân hoặc phương pháp tƣong đương (dat hiệu ứng tăng độ sắc bén kim, giảm ma sát, giảm tĩnh trang ăn mòn kim). - Chi lâm bằng Polyglyconate (copolymer của glycolic acid và trimethylene carbonate), dài 75cm ±5%, lực căng của chi lát 75-80% ít nhất 1 tuần, và 40-50% ở thời điểm 4 tuần, tiêu hoán toàn trong khoảng: 170-190 ngày.
25	Chi khâu tiêu chậm đơn sợi tổng hợp số 4.0, kim tròn 1/2C	500	Miếng	<p>Chi tan tổng hợp đơn sợi, số 4/0</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sợi chi tổng hợp từ polydioxanone hoặc vật liệu tổng hợp tan chậm tƣong đương, có

				kết cấu tiêu theo cơ chế thủy phân, đảm bảo an toàn sinh học và tính tương thích ±10%.
				- 1 kim tròn đầu binh thời dài 20mm, 1/2 vòng tròn, băng hợp kim thép có chứa niken, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phù silicone ≥3 lõi, thân kim đep và vung kẹp kim phẳng, đường kính kim ≤ 0.46mm giảm chày mao chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức đúc lắp).
26	Chi khẩu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 4.0, 2 kim tròn 3/8C	200	Miếng	<p>- Lực giữ vết mổ ≥ 60% sau 2 tuần, ≥ 40% sau 4 tuần, ≥35% sau 6 tuần, thời gian tan hoàn toàn 182 - 238 ngày.</p> <p>- Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu nhô hình.</p> <p>Chi khẩu Không tiêu, đơn sợi tổng hợp số 4.0, kim tròn 3/8C.</p> <p>- Dùng trong phẫu thuật khâu nối mạch máu.</p>

27	Chi khẩu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 4.0, 2 kim tròn 3/8C	Miếng	Bệnh viện Nhi Đông 1

28	Chi khâu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 5.0, 2 kim tròn 1/2C dài 13mm	4.002	Miếng	<p>molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim đep và vùng kẹp kim phẳng, đường kính kim ≤ 0.46mm giảm chày mâu chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống cảnh báo sớm, tai nút buộc sợi chi biến đang tạo sự chắc chắn và an toàn. - Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu nhở hình. - Đạt tiêu chuẩn: CFG-FDA (cục quản lý được phẩm và thực phẩm Hoa Kỳ). Xuất xứ: G7

	vùng kẹp kim phẳng, dương kinh kim ≤ 0.36mm giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bend kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).		
	- Hệ thống cảnh báo sớm, tai nút buộc sợi chỉ biến dạng tạo sự chắc chắn và an toàn. Lực căng kéo nút thắt ≥ 7.7N. - Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu nhở hình.		
29	Chi khẩu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 7.0, 2 kim tròn 38C	100 Miếng	<p>Chi không tan tổng hợp đơn sợi, số 7/0</p> <p>- Sợi chỉ tổng hợp từ polypropylene, dài 60cm ±10% - 2 kim tròn đầu tròn dài 9.3mm, 3/8 vòng tròn, băng hợp kim thép có chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp và vùng kẹp kim phẳng, dương kinh kim ≤ 0.2mm giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận</p>

		bồi tổ chức dọc lập).
30	Chi khẩu không tiêu đòn sợi tổng hợp số 6.0, 2 kim tròn 3/8C dài 11mm	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống cảnh báo sớm, tai nút buộc sợi chí biến dạng tạo sự chắc chắn và an toàn. Lực căng kéo nút thắt ≥ 2.2N. - Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu nhỏ hình.
	5.000	<p>Miếng</p> <p>Chi không tan tổng hợp đòn sợi, số 6/0</p> <p>- Sợi chi tổng hợp tùi polypropylene, dài $60\text{cm} \pm 10\%$</p> <p>- 2 kim tròn đầu tròn dài 11mm,</p> <p>3/8 vòng tròn, bằng hợp kim thép có chứa никen.</p> <p>titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phù silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp và vùng kẹp kim phẳng, đường kinh kim ≤ 0.25mm giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bên kéo hợp kim $\geq 2750 \text{ MPa}$ (dược chứng nhận bồi tổ chức dọc lập).</p> <p>- Hệ thống cảnh báo sớm, tai nút buộc sợi chí biến đạng tạo sự chắc chắn và an toàn.</p> <p>Lực căng kéo nút</p>

STT kiểm soát hồ
sơ báo giá: 250

Bệnh viện Nhi
Đông 1

31	Chi khẩu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 9.0, 2 kim tròn 3/8C	24	Miếng	<p>Chi không tan tổng hợp đơn sợi, số 9/0</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sợi chi tổng hợp từ polypropylene, dài 13cm ±10% - Kim tròn đầu tròn dài 5.1mm, 3/8 vòng tròn, băng hợp kim thép có chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phù silicone ≥ 310p, thân kim dẹp và vùng kep kim phẳng, đường kim kim ≤ 0.1mm giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập). - Hệ thống cảnh báo sớm, tai nút buộc sợi chi biến dạng tạo sự chắc chắn và an toàn. - Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu nhỏ hình. 	<p>Bệnh viện Nhi Đông 1</p> <p>STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 251</p>
32	Chi khẩu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 10.0, 2 kim tròn 3/8C	24	Miếng	<p>Chi không tan tổng hợp đơn sợi, số 10/0</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sợi chi tổng hợp từ polypropylene, dài 30cm ±10% - 2 kim tròn đầu 	<p>Bệnh viện Nhi Đông 1</p> <p>STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 252</p>

33	Chi khâu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 6.0, 2 kim tròn 3/8C	2.500	Miếng	<p>tròn dài 6.5mm, 3/8 vòng tròn, bằng hợp kim thép có chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim đep và vung kép kim phẳng, đường kính kim ≤ 0.15mm giảm chay máu chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (dược chứng nhận bởi tổ chức độc lập).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống cảnh báo sớm, tái nút buộc sợi chỉ biến dạng tạo sự chắc chắn và an toàn. - Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu nhô hình.

	vùng kẹp kim phẳng, dương kính kim ≤ 0.25mm giâm chảy máu chân kim, giới hạn độ bên kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập). - Hệ thống cảnh báo sớm, tại nút buộc sợi chỉ biến dạng tạo sự chắc chắn và an toàn. Lực căng kéo nút thắt ≥ 3.8N. - Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu nhở hình.	Miếng	Chi không tan tổng hợp đon sợi, số 4/0	Bệnh viện Nhị Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ báo giá: 254
34	Chi khẩu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 4.0, 2 kim tròn 1/2C	300	- Sợi chi tổng hợp từ polypropylene, dài 90cm ±5% - 2 kim tròn đầu tròn màu đen dài 17mm, 1/2 vòng tròn, băng nẹp kim thép có chứa niken, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp và vùng kẹp kim phẳng, dương kính kim ≤ 0.46mm giâm chảy máu chân kim, giới hạn độ bên kéo hợp kim ≥ 2750 MPa		

				(được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).
35	Chi khâu không tiêu da sợi bên tự nhiên số 0, không kim	1.000	Miếng	<p>Chi không tan tự nhiên, số 0, không kim. Dùng để khâu, nối các mô mềm bao gồm trong phẫu thuật tim mạch, mắt, ngoài thần kinh, làm chỉ buộc...</p> <p>Chi silk được làm từ một dạng protein hữu cơ - chiết xuất từ kén tằm Bombyx Mori, có trang phủ một lớp sáp (wax) hoặc silicon, 10 sợi dài 75 cm ($\pm 5\%$). Không kim.</p>
36	Chi khâu không tiêu da sợi bên tự nhiên số 2,0, kim tam giác	600	Miếng	<p>Chi phẫu thuật không tiêu da sợi bên tự nhiên Silk - 2/0 - 1 kim tam giác không mát, dài trong khoảng 16-20 mm, bán kính cong trong khoảng 3/8 vong tròn</p> <p>Úng dụng trong phẫu thuật mô mềm</p> <p>Kim làm bằng</p>

37	Chi khâu không tiêu da sợi bền tự nhiên số 2.0, kim tròn	5.800	Miếng	<p>Chi phẫu thuật không tiêu tự nhiên Silk- 1 kim, da sợi. Đường kính 2/0, dài 75 cm, phi Wax / Silicon hoặc tương đương, màu đen, lực kéo dứt khi thắt nút trong khoảng 15-18 Newton (có thể vượt đến 250% so với yêu cầu của USP), lực liên kết giữa kim và chỉ trong khoảng 11-13 Newton (có thể vượt đến 140% so với yêu cầu của USP).</p>

38	Chỉ khâu không tiêu da sợi bên tự nhiên số 3.0, kim tam giác	6.560	Miếng	<p>không mắt, đàm bao dô sác bén và dễ dàng xuyên qua mỏ băng các công nghệ tương đương như (U-filo, Nucoat, Laser sharpening ...).</p> <p>Đầu tròn, dài 24-28 mm, bán kính cong kim 1/2C.</p> <p>Lực kéo đứt khi thắt nút (lực căng của chỉ) tối thiểu 15 Newton (có thể vượt đến 250% so với yêu cầu của USP).</p> <p>Lực liên kết giữa kim và chỉ tối thiểu 11 Newton (có thể vượt đến 140% so với yêu cầu của USP).</p>

39	Chi khẩu không tiêu da sợi bền tự nhiên số 4,0, kim tròn	6.600	Miếng
			<p>Chi khẩu không tiêu da sợi bền tự nhiên số 4,0, kim tròn</p> <p>Chỉ dài khoảng 70-80 cm, phủ Wax / Silicon hoặc tương đương, màu đen, lực kéo đứt khi thắt nút trong khoảng 9-12 Newton (có thể vượt đến 250% so với yêu cầu của USP), lực liên kết giữa kim và chỉ trong khoảng 6,8-8 Newton (có thể vượt đến 140% so với yêu cầu của USP).</p> <p>Chi phẫu thuật không tiêu tự nhiên Sili- 1 kim, da sợi. Đường kính 4/0, dài 75 cm, phủ Wax / Silicon, màu đen. Kim làm bằng thép không gỉ Austenit 302 hoặc các hợp kim tương đương. Kim không măt, đầm bao độ sắc bền và để dàng xuyên qua măt bằng các công nghệ trong dương như (U-file, Nucoat, Laser sharpening ..). Đầu tròn, dài 26 mm.</p>

40	Chi khâu không tiêu da sợi bên tự nhiên số 4.0, không kim	3.000	Miếng	<p>mun, bán kính cong kim 1/2C. Lực kéo đứt khi thắt nút (lực căng của chỉ) tối thiểu 5 Newton (có thể vượt đến 250% so với yêu cầu của USP). Lực liên kết giữa kim và chỉ tối thiểu 4,5 Newton (có thể vượt đến 140% so với yêu cầu của USP).</p>
41	Chi khâu không tiêu da sợi bên tự nhiên số 4.0, kim tam giác	334	Miếng	<p>Chi không tan tự nhiên da sợi bên, số 4/0, Chi silk được làm từ một dạng protein hữu cơ - chiết xuất từ kén tằm Bombyx Mori, có trang phu mót lợp sáp (wax) hoặc silicon, 12 sợi dài 75 cm ($\pm 5\%$).</p>
			Bệnh viện Nhi Đồng 1	<p>STT kiểm soát hồ sơ báo giá: 262</p>

42	Chi khâu không tiêu đa sợi bên tự nhiên số 5.0, kim tam giác	5.500	<p>Sợi</p> <p>Chi phẫu thuật không tiêu da sợi bện tự nhiên Silk - 5/0 - 1 kim tam giác không mắt, dài trong khoảng 14-18 mm, bán kính cong trong 3/8 vòng tròn.</p> <p>Bệnh viện Nhi Đồng 1</p> <p>STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 264</p> <p>Ứng dụng trong phẫu thuật mô mềm</p> <p>Kim làm bằng thép không gỉ</p>

				Austenit 302 hoặc các hợp kim tương đương, không mài, đầu tam giác, dài trong khoảng 14-18 mm, bán kính cong trong khoảng 3/8 vòng tròn, đảm bảo độ sắc bén và dễ dàng xuyên qua mô.
43	Chi khâu không tiêu da sợi bên tự nhiên số 2.0, không kim	512	Sợi	Chi không tan tự nhiên da sợi bện, số 2/0, Chi silk được làm từ một dạng protein hữu cơ - chiết xuất từ kén tằm Bombyx Mori, có trang phủ một lớp sáp (wax) hoặc silicon, 12 sợi dài 75 cm ($\pm 5\%$).
44	Chi khâu không tiêu da sợi bên tự nhiên số 3.0, kim tròn	2.500	Miếng	Chi phẫu thuật không tiêu tự nhiên Silk- 1 kim, da sợi. Đường kính 3/0, dài 75 cm, phủ Wax /

	Silicon, màu đen. Kim làm bằng thép không gỉ Austenit 302 hoặc các hợp kim tương đương. Kim không mài, đầm bảo độ sắc bén và dễ dàng xuyên qua mô bằng các công nghệ tương đương như (U-filo, Nucoat, Laser sharpening ...). Đầu tròn, dài 26 mm, bán kính cong kim 1/2C. Lực kéo đứt khi thắt nút (Lực căng của chỉ) tối thiểu 9 Newton (có thể vượt đến 250% so với yêu cầu của USP). Lực liên kết giữa kim và chỉ tối thiểu 6,8 Newton (có thể vượt đến 140% so với yêu cầu của USP).	Miếng	Chi phẫu thuật không tiêu da sói bên tự nhiên Silk - 6/0 - 1 kim tam giác không mài, dài trong khoảng 12-15 mm, bán kính cong trong khoảng 3/8 vòng tròn.	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 267
45	Chi khâu không tiêu da sói bên tự nhiên số 6,0, kim tam giác	20		Úng dụng trong	

46	Chi khâu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 7,0, 2 kim tròn 3/8C dài 8mm	5.000	Miếng	<p>phẫu thuật mỏ mềm</p> <p>Kim làm bằng thép không gỉ Austenit 302 hoặc các hợp kim tương đương, không mài, đầu tam giác, dài trong khoảng 12-15 mm, bán kính cong trong khoảng 3/8 vòng tròn, đảm bảo độ sắc bén và dễ dàng xuyên qua mô.</p> <p>Chi dài trong khoảng 70-80 cm, phủ Wax / Silicon hoặc tương đương, màu đen, lực kéo dứt khi thắt nút trong khoảng 1,5-2 Newton (có thể vượt đến 250% so với yêu cầu của USP), lực liên kết giữa kim và chỉ trong khoảng 1,7-2,5 Newton (có thể vượt đến 140% so với yêu cầu của USP)..</p>

47	Chi khâu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 8.0, 2 kim tròn 3/8C	2.000	Miếng	<p>Chi khâu không tiêu, đơn sợi tổng hợp số 8-0, kim tròn 3/8C.</p> <p>-Dùng trong phẫu thuật khâu nối mach máu.</p> <p>-2 kim tròn đầu nhọn, dài 6mm ± 1mm, cong 3/8 vòng tròn, làm bằng hợp kim thép không gỉ có chứa tối thiểu Crom 12%, nickel 9%, Cu 2%, titan 0,9%... phủ silicone bằng điện phân hoặc phương pháp tương đương</p>

48	Chi khau không tiêu đơn sợi lồng hợp số 6.0, 2 kim tròn 3/8C	10.000	Miếng	<p>(đạt hiệu ứng tăng độ sắc bén kim, giảm ma sát, giảm tĩnh trạng ăn mòn kim).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi làm bằng Polypropylene, polyethylene glycol (PEG) distearate và DSTDP (distearyl-3,3' thiodipropionate) hoặc tương đương, dài 60cm ±5%, chịu lực suýt vỡ đứt. - Đóng gói khay nhựa giúp giảm nhớ hình
			Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ báo giá: 271

	Polypropylene, polyethylene glycol (PEG) distearate và DSTDP (distearyl-3,3' thiodipropionate)		
49	Chi khâu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 5.0, 2 kim tròn 1/2C	Miếng	<p>Bệnh viện Nhi Đồng 1</p> <p>STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 272</p> <p>Chi khâu không tiêu, đơn sợi tổng hợp số 5-0, kim tròn 1/2C.</p> <p>-Dùng trong phẫu thuật khâu nối mách máu.</p> <p>-2 kim tròn đầu nhọn, dài 13mm \pm1mm, cong 1/2 vòng tròn, làm bằng hợp kim thép không gỉ có chứa tối thiểu Crom 12%, nickel 9%, Cu 2%, titan 0,9%,... phù silicone bẳng điện phân hoặc phương pháp tương đương (đạt hiệu ứng tăng độ sắc bén kim, giảm ma sát, giảm tình trạng ăn mòn kim).</p> <p>- Chỉ làm bằng Polypropylene, polyethylene glycol (PEG) distearate và DSTDP (distearyl-3,3'</p>

50	Chi thép số 5.0, kim tròn	200	Tép	<p>thiodipropionate) hoặc turgent dương, dài 75cm ±5%, chịu lực suột vòng dôi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói khay nhựa giúp giảm nhớ hình
51	Chi thép số 1.0, kim tròn 1/2C dài 40mm	150	Tép	<p>Chi thép số 5, kim tròn 1/2C.</p> <p>Bệnh viện Nhi Đồng 1</p> <p>- Dùng khâu đóng xương ức.</p> <p>- 1 kim xoay, tròn, đầu cắt, dài 48mm ±1mm, cong 1/2 vòng tròn, phủ silicone bắng điện phân hoặc phương pháp turgent dương (đặt hiệu ứng tăng độ sắc bén kim, giảm ma sát, giảm tĩnh trạng ăn mòn kim).</p> <p>- Chi băng thép không giã 316L đạt tiêu chuẩn ASTM F138 mức độ 2, dài 45cm ±5%, chịu lực suột vòng dôi.</p> <p>- Đóng gói mỗi tép tối thiểu 4 sợi.</p> <p>Chi khau xương ức, số 1</p> <p>- Chi băng hợp kim thép không giã 45cm ±10%</p> <p>- Kim tròn đầu cắt dài 40mm, 1/2 vòng tròn, băng hợp kim thép chứa niken, titanium, molybden 3-4% và sá, phủ</p> <p>STT kiểm soát hô sơ bao giờ: 282</p>

52	Chi thép khâu xương ức số 5.0, kim tròn	200	Tép	<p>Chi khâu xương ức, số 5</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi bằng hợp kim thép Không giã dài $45\text{cm} \pm 10\%$ - Kim tròn đầu cắt dài 48mm, $1/2$ vòng tròn, bằng hợp kim thép chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp, có rãnh dọc bên trong và ngoài thân kim, đường kính kim $\leq 1.45\text{mm}$ giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim $\geq 2750\text{ MPa}$ (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập). - Đóng gói thẳng tối thiểu nhó hình, tép 4 gói.

53	Chi thép số 2.0, kim tròn	310	Tép	tép 4 sợi.	Chi thép số 2, kim tròn 1/2C. - Dùng khâu đóng xương ốc. - 1 kim xoay, tam giác ngược, dài 40mm±1mm, cong 1/2 vòng tròn, phủ silicone bằng điện phân hoặc phương pháp tƣong đương (đạt hiệu ứng tăng độ sắc bén kim, giảm ma sát, giảm tĩnh trạng ăn mòn kim). - Chi băng thép không gi 316L đạt tiêu chuẩn ASTM F138 mức độ 2, dài 45cm ±5%, chịu lực suốt vòng đời. - Đóng gói mỗi tép tối thiểu 5 sợi.	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ báo giá: 284
54	Chi thép số 1.0, kim tròn 1/2C dài 40mm	200	Sợi	Chi khâu xương úc, số 1 - Chi băng hợp kim thép không gi dài 45cm ±10% dài 40mm, 1/2 vòng tròn, băng hợp kim thép chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp, có rãnh dọc bên trong và ngoài thân kim, đường kính kim ≤	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ báo giá: 285	

55	Chi khâu liên kim da sợi tổng hợp số 3.0, kim tròn 1/2C dài 26mm	10.150	Miếng	<p>Chi khâu tiêu trung bình, da sợi tổng hợp số 3-0, kim tròn 1/2C.</p> <p>-Đóng gói thẳng tối thiểu nhở hình, tép 4 sợi.</p> <p>Bệnh viện Nhi Đông 1</p> <p>STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 287.1</p>

56	Chi khâu liên kim đa sợi tổng hợp số 3.0, kim tròn 1/2C dài 26mm	10.150	Miếng	<p>tuần, và 30-35% ở thời điểm 3 tuần sau khi khâu, tiêu hoàn toàn trong khoảng: 56 đến 70 ngày.</p> <p>Chi tan tổng hợp đa sợi số 3/0</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sợi chỉ bằng polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate, dài 75cm ±10% - Kim tròn đầu hình thoi dài 26mm, 1/2 vòng tròn, băng hợp kim thép chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp, có ranh dọc bên trong và ngoài thân kim, đường kính kim ≤ 0.56mm giảm chày maul chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập). - Lực căng giữ vết thương ≥ 75% sau 14 ngày, ≥50% sau 21 ngày, ≥25% sau 28 ngày. Thời gian từ tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. Lực

		căng kéo nút thắt ≥ 23N.	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 288.1	
57	Chi khâu liền kim da sợi tổng hợp số 0, kim tròn 1/2C dài 40mm	1.000	Miếng	<p>Chi khâu tiêu trung bình, da sợi tổng hợp số 0, kim tròn 1/2C. -Dùng trong phẫu thuật mô mềm. - 1 kim tròn đầu nhọn, dài 40mm ±1mm, cong 1/2 vòng tròn, làm bằng hợp kim thép không gỉ 455, phủ silicone bằng điện phân hoặc phương pháp tƣong đương (đạt hiệu ứng tăng độ sắc bén kim, giảm ma sát, giảm tình trạng ăn mòn kim).</p> <p>- Chỉ bằng Lactomer 9-1 gồm glycolic và lactide được bao phủ bởi Caprolactone Glycolide và Calcium stearoyl lactylate, dài 90cm ±5%. Lực căng nút buộc tiêu chuẩn ban đầu của chỉ đạt tối thiểu 135 % so với tiêu chuẩn USP, còn 80-85% sau 2 tuần, và 30-35% ở thời điểm 3 tuần sau khi khâu, tiêu hoán toàn trong khoản: 56 đến 70 ngày.</p>	
58	Chi khâu liền kim da sợi tổng hợp số 0, kim tròn 1/2C dài 40mm	1.000	Miếng	<p>Chi tan tổng hợp da sợi, số 0 - Sợi chỉ bằng</p> <p>Bệnh viện Nhi Đồng 1</p>	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 288.2

59	Chi khâu liền kim da sợi tổng hợp số 2.0, kim tròn 1/2C	13.750	Miếng
			<p>Chi khâu tiêu trung bình, da sợi tổng hợp số 2/0, kim tròn 1/2C. -Dùng trong phẫu thuật mô mềm. - 1 kim tròn đầu</p> <p>STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 289.1</p>

nhọn, dài 26mm ±1mm, cong 1/2 vòng tròn, lâm bằng hợp kim thép không gỉ 455, phủ silicone bằng điện phân hoặc phurom pháp tương đương (đạt hiệu ứng tăng độ sắc bén kim, giảm ma sát, giảm tình trạng ăn mòn kim).	- Chi bằng Lactomer 9-I gồm glycolic và lactide được bao phủ bởi Caprolactone Glycolide và Calcium stearoyl lactylate , dài 75cm ±5%, lực căng nút buộc tiêu chuẩn ban đầu của chi đạt tối thiểu 135 % so với tiêu chuẩn USP, còn 80-85% sau 2 tuần, và 30-35% ở thời điểm 3 tuần sau khi khâu, tiêu hoàn toàn trong khoản: 56 đến 70 ngày.	Miếng	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ báo giá: 289.2	
60	Chi khâu liên kim đa sợi tổng hợp số 2.0, kim tròn 1/2C	13.750	Chi tan tổng hợp đa sợi, số 2/0 - Sợi chi bằng polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate, dài 75cm ±10% - Kim tròn dầu hình thoi dài 26mm, 1/2 vòng		

61	Chi khâu liên kim đa sợi tổng hợp số 3.0, kim tròn 1/2C dài 20 mm	7.502	Miếng	<p>tròn, băng hợp kim thép chứa niken, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp, có ranh doc bên kinh kim ≤ 0.66mm gián chay màu chân kim, giới hạn độ bén kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức doc lập).</p> <p>- Lực căng giữ vết thương ≥ 75% sau 14 ngày, ≥50% sau 21 ngày, ≥25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoán toán: 56-70 ngày. Lực căng kéo chỉ ≥ 70N.</p>

62	Chi khâu liên kim da soi tông hợp số 4.0, kim tròn 1/2C	11.540	Miéng	<p>Chi khâu tiêu trung bình, da soi tông hợp số 4/0, kim tròn 1/2C.</p> <p>-Dùng trong phẫu thuật mổ mềm. - 1 kim tròn đầu nhọn, dài 20mm ± 1mm, cong 1/2 vòng tròn, làm băng hợp kim thép không gỉ, phủ silicone bằng điện phản hoặc phương pháp tương đương (đạt hiệu ứng tăng độ sắc bén kim, giảm ma sát, giảm tình trạng ăn mòn kim).</p>
				<p>STT kiểm soát hò so bảo giá: 291.1</p>

				- Chỉ bằng Lactomer 9-1 gồm glycolic và lactide được bao phủ bởi Caprolactone Glycolide và Calcium stearoyl lactylate , dài 75cm ±5%, lực căng nút buồng tiêu chuẩn ban đầu của chỉ đạt tối thiểu 135 % so với tiêu chuẩn USP, còn 80-85% sau 2 tuần, và 30-35% ở thời điểm 3 tuần sau khi khâu, tiêu hoàn toàn trong khoản: 56 đến 70 ngày.
63	Chi khâu liên kim da sợi tổng hợp số 4.0, kim tròn 1/2C	11.540	Miếng	Chi tản tổng hợp da sợi, số 4/0 - Sợi chỉ bằng polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate, dài 75cm ±10% - Kim tròn đầu hình thoi dài 20mm, 1/2 vong tròn, băng hợp kim thép chứa niken, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp. thân kim dẹp, có rãnh dọc bên trong và ngoài thân kim, đường kinh kim ≤ 0.46mm giảm

		chảy máu chân kim, giới hạn độ bending hợp kim $\geq 2750 \text{ MPa}$ (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).	- Lực căng giữ vết thường $\geq 75\%$ sau 14 ngày, $\geq 50\%$ sau 21 ngày, $\geq 25\%$ sau 28 ngày. Thời gian từ tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. - Đạt tiêu chuẩn: CE được Cơ quan Y tế Châu Âu (EMA) chấp thuận cấp hoặc tiêu chuẩn FDA (cục quản lý dược phẩm và thực phẩm Hoa Kỳ). Xuất xứ: G7	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 291.3	
64	Chi khâu liên kim đa soi tổng hợp số 4.0, kim tròn 1/2C	11.540	Miéng	–	Bệnh viện Nhi Đồng 1	
65	Chi khâu liên kim đa soi tổng hợp số 4.0, kim tròn 1/2C	11.540	Miéng	–	Bệnh viện Nhi Đồng 1	
66	Chi khâu liên kim đa soi tổng hợp số 5.0, kim tròn 1/2C	12.000	Miéng	Chi khâu tiêu trung bình, đa soi tổng hợp số 5/0, kim tròn 1/2C. - Dùng trong phẫu thuật mổ niêm. - 1 kim tròn đầu nhọn, dài 17/mm $\pm 1\text{mm}$, cong 1/2 vòng tròn, làm bằng hợp kim thép không gỉ, phủ silicone bằng điện phân hoặc phương pháp tương đương (đạt hiệu ứng tăng độ sắc bén kim,	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 292.1

67	Chi khau liên kim da sợi tổng hợp số 5.0, kim tròn 1/2C	12.000	<p>Miếng</p> <p>Chi tan tổng hợp da sợi, số 5/0</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sợi chi băng polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate, dài 75cm ±10% - Kim tròn đầu hình thoi dài 17mm, 1/2 vong tròn, băng hợp kim thép chưa niken, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp, có rãnh dọc bên trong và ngoài 	<p>Bệnh viện Nhi Đồng 1</p> <p>STT kiểm soát hồ sơ báo giá: 2022.2</p>

68	Chi khâu liên kim đa sợi tổng hợp số 6.0, kim tròn 1/2C	6.510	<p>Miếng</p> <p>Chi khâu tiêu trung bình, da sợi tổng hợp số 6/0, kim tròn 1/2C.</p> <p>- Dùng trong phẫu thuật mô mềm.</p> <p>- 1 kim tròn đầu nhọn, dài 12mm \pm1mm, cong 1/2 vòng tròn, lâm bằng hợp kim thép không gỉ, phủ silicone bằng điện phản hoặc phương pháp tƣong đương (đạt hiệu ứng tăng độ sắc bén kim, giảm ma sát, giảm tình trạng ăn mòn kim).</p> <p>- Chi bằng Lactomer 9-1 gồm glycolic và lactide được bao phủ bởi Caprolactone Glycolide và Calcium stearoyl lactylate , dài</p>

69	Chi khâu liên kim đa sợi tổng hợp số 6.0, kim tròn 1/2C	6.510	<p>Miếng</p> <p>Chi tan tổng hợp da sợi, số 6/0</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sợi chi băng polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate, dài 45cm ±10% - Kim tròn đầu tròn dài 13mm, 1/2 vòng tròn, băng hợp kim thép chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, <p>thân kim đep, có rãnh dọc bên trong và ngoài thân kim, đường kinh kim ≤ 0,3mm giảm chày mài chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực căng giữ vết thương ≥ 75% sau

			14 ngày, ≥50% sau 21 ngày, ≥22% sau 28 ngày. Thời gian tiêu hoán toàn: 56-70 ngày.	
70	Chi khẩu liên kim da sợi tổng hợp số 1.0, kim 3/8C	1.000	Miếng	<p>Chiết tông hợp da sợi, số 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sợi chỉ bằng polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate, dài 100cm ±10% - Kim tròn đầu tù dài 65mm, 3/8 vòng tròn, bằng hợp kim thép chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lõp, thân kim dẹp, có rãnh dọc bên trong và ngoài kinh kim ≤ 1.0mm giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bén kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập). - Lực căng giữ vết thương ≥ 75% sau 14 ngày, ≥50% sau 21 ngày, ≥25% sau 28 ngày. Thời gian tiêu hoán toàn: 56-70 ngày. Lực căng kéo nút thắt ≥ 68N.

				- Đạt tiêu chuẩn: CE được Cơ quan Y tế Châu Âu (EMA) chấp thuận cấp hoặc tiêu chuẩn FDA (cục quản lý được pharm và thực phẩm Hoa Kỳ). Xuất xứ: G7
71	Chi khâu liền kim da sợi tổng hợp số 1.0, kim tròn 1/2C	500	Miếng	<p>Chi tัน tổng hợp da sợi, số 1</p> <p>- Sợi chi bằng polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate, dài 90cm ±10%</p> <p>- Kim tròn đầu tròn dài 40mm, 1/2 vòng tròn, bằng hợp kim thép chứa никen, titanium, chromium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp, có rãnh dọc bên trong và ngoài thân kim, đường kinh kim ≤ 1.0mm giảm chảy máu chân kim, giải han độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).</p> <p>- Lực căng giữ vết thương ≥ 75% sau 14 ngày, ≥50% sau 21 ngày, ≥25% sau 28</p>

72	Chi khẩu liên kim đa sợi tổng hợp số 7,0,2 kim 3/8C	200	Sợi	<p>Chỉ tัน tổng hợp đa sợi, số 7/0</p> <p>- Sợi chỉ tổng hợp từ polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate, dài 30cm ±10%.</p> <p>- 2 kim đầu hình thang, dài 6,5mm, 3/8 vòng tròn, bằng hợp kim thép chìa niken, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim đep và vùng kẹp kim phẳng, dương kính kim ≤ 0,25mm giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bend kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).</p>

73	Chi khâu liên kim đe sợi tổng hợp số 0, kim tròn 1/2C dài 31mm	500	Tép	<p>- Lực căng giữ vết thương: ≥75% sau 14 ngày, ≥50% sau 21 ngày, ≥25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày.</p> <p>Chi tản sợi tổng hợp da sợi, số 0</p> <p>- Sợi chui tổng hợp từ polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate, dài 75cm ±10%</p> <p>- Kim tròn đầu hình thoi, dài 31mm, 1/2 vòng tròn, băng hợp kim thép chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp, có rãnh dọc bên trong và ngoài thân kim, đường kính kim ≤ 0.84mm giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bắn kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).</p> <p>-Lực căng giữ vết thương: ≥75% sau 14 ngày, ≥50% sau 21 ngày, ≥25% sau 28 ngày. Thời gian tự</p>

74	Chi khau liên kim đà sợi tổng hợp có chất kháng khuẩn sô 2.0, kim tròn 1/2C	10.000	Miếng	<p>Chi tan tông hợp đà sợi kháng khuẩn, sô 2/0</p> <p>- Sợi chi tông hợp từ polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate phủ kháng khuẩn loại triclosan với nồng độ $\leq 472\mu\text{g}/\text{m}$ hoặc tương đương với nồng độ \leq $472\mu\text{g}/\text{m}$, dài $70\text{cm} \pm 10\%$</p> <p>- Kim tròn đầu tròn dài 26mm, 1/2 vòng tròn, băng nẹp kim thép chứa niken, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp, có rãnh dọc bên trong và ngoài thân kim, đường kinh kim \leq 0.68mm giảm</p>

				chảy máu chân kim, giới hạn độ bend kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).
75	Chiết khâu liên kim đa sợi tổng hợp có chất kháng khuẩn số 3.0, kim tròn 11/2C	8.000	Miếng	<p>- Lực căng giữ vết thương: $\geq 75\%$, sau 14 ngày, $\geq 50\%$ sau 21 ngày, $\geq 25\%$ sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày.</p> <p>Chiết tan tổng hợp da sợi kháng khuẩn, số 3/0</p> <p>- Sợi chiết tổng hợp tù polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 3/0 và 50% calcium stearate phủ kháng khuẩn loại triclosan với nồng độ $\leq 472\mu\text{g}/\text{m}$ hoặc tương đương với nồng độ \leq $472\mu\text{g}/\text{m}$, dài $70\text{cm} \pm 10\%$</p> <p>- Kim tròn đầu tròn dài 26mm, 1/2 vòng tròn, băng hợp kim thép chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phù silicone $\geq 310\mu\text{m}$, thân kim dẹp, có rãnh dọc bên trong và ngoài thân kim, đường kinh kim \leq</p>
			Bệnh viện Nhi Đông 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 299

		0,61mm giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bend kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (dược chứng nhận bởi tổ chức độc lập).		
76	Chi khẩu liên kim đa sợi tổng hợp có chất kháng khuẩn số 4.0, kim tròn 1/2C	10.000	Miếng	<p>Chi tan tổng hợp đa sợi kháng khuẩn, số 4/0</p> <p>- Sợi chi tổng hợp từ polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate phủ kháng khuẩn loại triclosan với nồng độ $\leq 472\mu\text{g}/\text{m}$ hoặc tương đương với nồng độ \leq $472\mu\text{g}/\text{m}$, dài $70\text{cm} \pm 10\%$</p> <p>- Kim tròn đầu tròn dài 22mm, 1/2 vòng tròn, bằng hợp kim thép chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim đep, có rãnh dọc bên</p>

77	Chỉ khâu liên kim da sợi tổng hợp có chất kháng khuân số 5.0, kim tròn 1/2C	10.000	Miếng	<p>trong và ngoài thân kim, đường kinh kim ≤ 0.46mm giảm chảy máu chấn bên kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).</p> <p>- Lực căng giữ vết thương ≥75% sau 14 ngày, ≥50% sau 21 ngày, ≥25% sau 28 ngày. Thời gian từ tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày.</p>

	rãnh dọc bên trong và ngoài thân kim, đường kim kim ≤ 0.41mm giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bên kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).			
	-Lực căng giữ vết thương: ≥75% sau 14 ngày, ≥50% sau 21 ngày, ≥25% sau 28 ngày. Thời gian tư tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày.			
78	Chi khẩu tiêu nhanh da sợi iống hợp số 4.0, kim tam giác	5.000	Miếng	<p>Chi tiêu nhanh tổng hợp da sợi, số 4/0</p> <p>- Sợi chỉ tổng hợp từ polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate, dài 75cm ±10%</p> <p>- Kim tam giác thân dài 16mm, 3/8 vong tròn, băng hợp kim thép chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp, vùng kẹp kim phẳng và có rãnh chạy dọc bên ngoài thân kim, đường kính kim ≤</p>

79	Chi khẩu tiêu nhanh da sợi tổng hợp số 5.0, kim tam giác ngược	5.000	Miếng	<p>0.56mm gián chiay máu chân kim, giới hạn độ bền keo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).</p> <p>- Lực căng giữ vết thương: $\geq 50\%$ sau 5 ngày, 0% sau 10 - 14 ngày. Thời gian tiêu hoàn toàn ≥ 12 ngày.</p> <p>- Đóng gói vòng trong khay nhựa tối thiểu nhở nịnh.</p> <p>Chi tan nhanh tổng hợp da sợi, số 5/0</p> <p>- Sợi chi tổng hợp từ polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate, dài 45cm $\pm 10\%$.</p> <p>- Kim tam giác ngược đầu kim chuốt nhọn 2 bên, dài 11mm, 3/8 vòng tròn, bằng hợp kim thép chứa niken, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp. vùng kep kim phẳng và có rãnh chiay dọc bên trong thân kim, đường kính kim \leq 0.36mm gián chiay máu chân kim, giới hạn độ bền keo hợp kim</p>

80	Chi khâu không tiêu đơn sợi tông hợp số 7.0, 2 kim tròn 3/8C dài 6mm	600	Sợi	<p>Chi khâu không tiêu, đơn sợi tông hợp số 7-0, kim tròn 3/8C.</p> <p>-Dùng trong phẫu thuật khâu nối mạch máu.</p> <p>- 2 kim tròn đầu nhọn, dài 6mm ±1mm, cong 3/8 vòng tròn, làm bằng hợp kim thép không gỉ có chứa tối thiểu Crom 12%, nickel 9%, Cu 2%, titan 0,9%,... phủ silicone bằng điện phân hoặc phương pháp tƣong đương (đat hiệu ứng tăng độ sắc bén kim, giảm ma sát, giảm tinh trạng ăn mòn kim).</p> <p>- Chỉ làm bằng Polypropylene, polyethylene glycol (PEG) disterate và DSTDP (distearyl-3,3' thiodipropionate) hoặc tương</p>

81	Chi khẩu không tiêu đơn sợi tổng hợp số 5.0, 2 kim tròn 3/8C	600	Sợi	<p>dương, dài 60cm ±5%, chịu lực suốt vong đai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng gói khay nhựa giúp giảm nhớt hình, tệp 2/sợi <p>Chi không tan tống hợp đơn sợi, số 5/0</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sợi chi tổng hợp từ polypropylene, dài 60cm ±10% - 2 kim tròn đầu cất dài 9.3mm, 3/8 vòng tròn, băng hợp kim thép có chứa никen, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim đep và vùng kẹp kim phẳng, dương kính kim ≤ 0.25mm giảm chay máu chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập). - Hệ thống cảnh báo sớm, tái nứt buộc sợi chỉ biến dạng tạo sự chắc chắn và an toàn. Lực căng kéo nút thắt ≥ 7.7N. - Đóng gói vong trong khay nhựa tối thiểu nhớt hình.
82	Chi khẩu liền kim đơn sợi tổng hợp số 6.0, 2	600	Sợi	<p>Chi phẫu thuật</p> <p>Bệnh viện Nhi Đông 1</p> <p>STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 1224</p> <p>STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 1224</p>

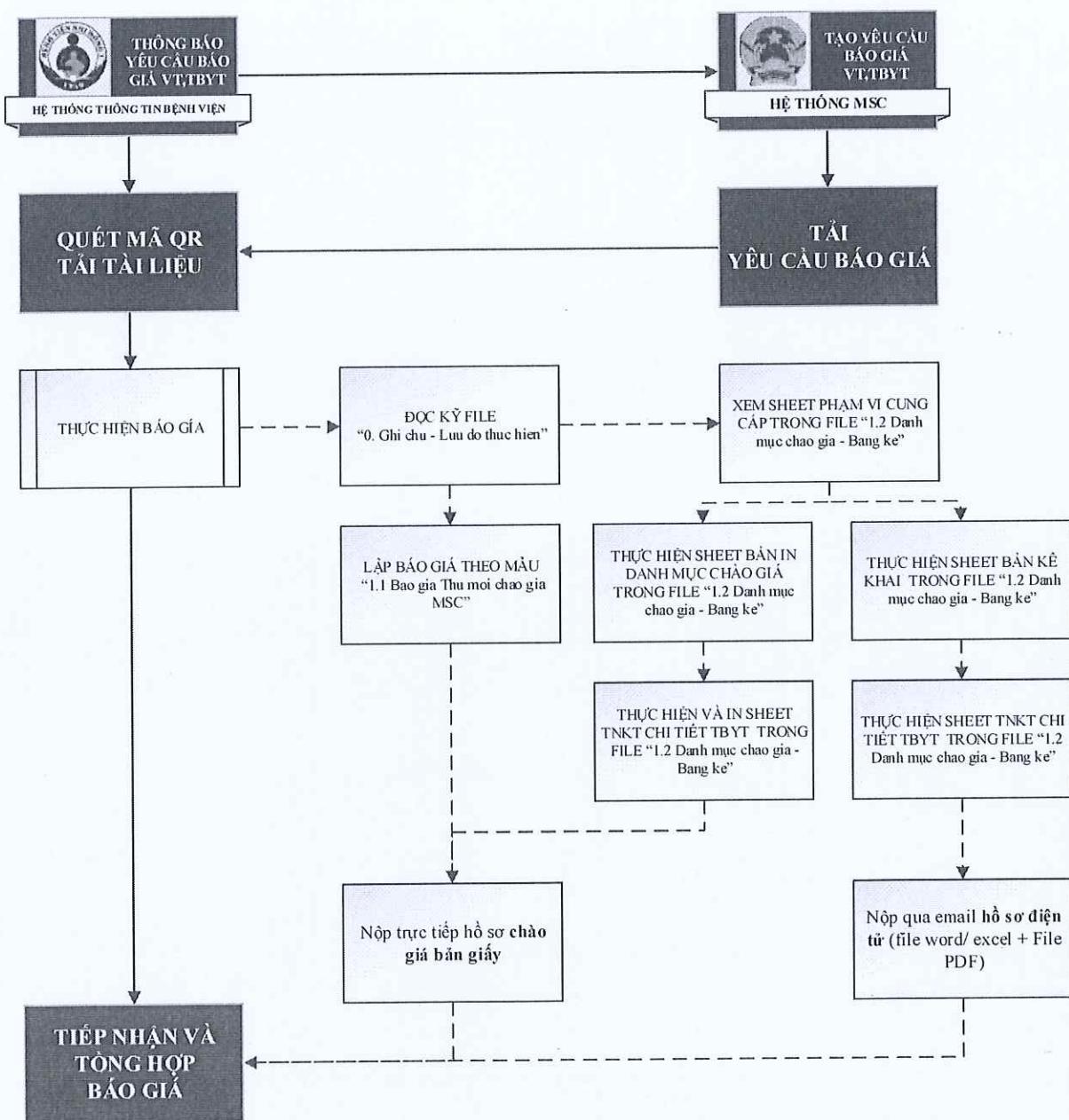
			số bảo giá: 1225
kim tròn 3/8C	Đồng 1	<p>không tiêu tống hợp Nylon (chất liệu polyamide 6 hoặc polyamide 6,6) - 2 kim, đơn sợi. Độ rộng kính 6/0, dài 80 cm, màu xanh dương.</p> <p>Kim làm bằng thép không gỉ Martensitic 420 (AISI 420) hoặc hơn. Kim không mài, đảm bảo độ sắc bén và dễ dàng xuyên qua mỏ bằng các công nghệ tƣong đương như (U-filo, Nucoat, Laser sharpening ...).</p> <p>Đầu tròn, dài 10 mm, bán kính cong kim 3/8C.</p> <p>Lực kéo đứt khi thắt nút (lực căng của chỉ) tối thiểu 1,5 Newton (có thể vượt đến 250% so với yêu cầu của USP).</p> <p>Lực liên kết giữa kim và chỉ tối thiểu 1,7 Newton (có thể vượt đến 140% so với yêu cầu của USP).</p>	<p>STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 1226</p>
83	Chi khâu liên kim da sợi tống hợp có chất kháng khuân số 0, kim tròn 1/2C	<p>600</p> <p>Sợi</p> <p>Chi tan tổng hợp đa sợi kháng khuân số 0</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sợi chi tổng hợp từ polyglactin 910, bọc 50% polyglactin 370 và 50% calcium stearate phủ kháng 	<p>Bệnh viện Nhi Đồng 1</p> <p>STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 1226</p>

				khuẩn loại triclosan với nồng độ $\leq 472\mu\text{g}/\text{m}^3$ hoặc tương đương với nồng độ $\leq 472\mu\text{g}/\text{m}^3$, dài $90\text{cm} \pm 10\%$ - Kim tròn đầu tron dài 40mm, 1/2 vòng tròn, băng hợp kim thép chứa никен, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp, có rãnh dọc bên trong và ngoài thân kim, đường kính kim \leq 1.14mm giảm chạy máu chân kim, giới hạn độ bend kéo hợp kim $\geq 2750\text{ MPa}$ (được chứng nhận bởi tổ chức dộc lập). -Lực căng giữ vết thương: $\geq 75\%$ sau 14 ngày, $\geq 50\%$ sau 21 ngày, $\geq 25\%$ sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. Lực căng kéo nút thắt $\geq 51\text{N}$.		
84	Chi thép số 4.0, kim tròn 1/2C	600	Sợi	Chi khâu xương úc, số 4 - Chi băng hợp kim thép không gỉ dài $45\text{cm} \pm 10\%$ - Kim tròn đầu cắt	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 1228

	dài 48mm, 1/2 vòng tròn, bằng hợp kim thép chứa никен, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp, thân kim dẹp, có rãnh dọc bên trong và ngoài thân kim, đường kính kim ≤ 1.45mm giảm chảy máu chân kim, giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức độc lập).			STT kiểm soát hồ sơ bảo giá: 1229.1
85	Chi thép điện cưa sợi số 2.0, 1 kim tròn 1/2C, 1 kim thẳng	600	Sợi	Bệnh viện Nhi Đồng 1 - Dụng tảo nhịp tam thời trong phẫu thuật tim. - 1 kim tròn, đầu nhọn, dài 26mm ±1 mm, cong 1/2 vòng tròn. 1 kim thẳng SC-6 dài 88mm, đầu kim có khắc bé Breakaway. - Chỉ bằng thép không gỉ được phủ lớp cách điện PTFE poly hoặc FEP poly, không nhiễm từ và dẫn điện khi xuyên qua dịch mỏ.

86	Chỉ thép điện cúc da sợi số 2.0, 1 kim tròn 1/2C, 1 kim thẳng	600	Sợi	Chỉ điện cúc da sợi số 2/0 bằng thép không gỉ 316L phủ blue polyethylene dài 60cm, 2 kim: 1 kim thẳng đầu tam giác 60mm, 1 kim tròn đầu tròn dài 17mm, 1/2C, bằng hop kim thép chắc khôc, chống cong gãy chia niken, titanium, chromium, molybden 3-4% và sắt, phủ silicone ≥ 3 lớp. - giới hạn độ bền kéo hợp kim ≥ 2750 MPa (được chứng nhận bởi tổ chức dgc lapon), thân kim đep, vùng kẹp kim phẳng không xoay kim.	Bệnh viện Nhi Đồng 1	STT kiểm soát hồ số bảo giá: 1229.2
----	--	-----	-----	---	-------------------------	--

SƠ ĐỒ THỰC HIỆN CHÀO GIÁ



- 1/ CẤU TRÚC EMAIL ĐÚNG THEO YCBG.
- 2/ BÁO GIÁ VÀ BẢNG KÊ SỬ DỤNG ĐÚNG MẪU ĐÍNH KÈM YCBG, KHÔNG ĐIỀU CHỈNH MẪU, THÊM CỘT.
- 3/ GỬI KÈM TÀI LIỆU KỸ THUẬT, ĐÁNH DẤU THÔNG TIN LIÊN QUAN TNKT ĐÃ KÊ KHAI TRONG BẢNG KÊ.
- 4/ KHI NỘP BÁO GIÁ KÈM THEO CHECK LIST HỒ SƠ CHÀO GIÁ.
- 5/ TẮT CẢ HỒ SƠ NỘP QUA EMAIL THÔNG NHẤT VỚI HỒ SƠ NỘP BẢN CHÍNH VÀO BỆNH VIỆN TRỪ BẢNG KÊ.

PHỤ LỤC: BIỂU MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm Yêu cầu báo giá [ngày ... tháng ... năm 20...] của Bệnh viện Nhị đồng 1)

Tên công ty:

Địa chỉ theo GPĐKKD:

MST - SĐT - FAX:

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá [Dự toán mua sắm/ gói thầu: ...] của ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

Đính kèm Biểu mẫu danh mục chào giá hàng hóa

2. Thông tin liên hệ của Bên chào giá

Tên công ty: [tên theo GP ĐKKD]

Người lập bảng:

Thông tin liên lạc: [SĐT] - [Email]

3. Chúng tôi cam kết:

- Giá chào đã bao gồm đầy đủ thuế giá trị gia tăng (GTGT), các loại thuế khác, phí và lệ phí theo quy định pháp luật; chi phí vận chuyển, bốc dỡ, và các chi phí liên quan đến việc vận chuyển đến điểm lắp đặt; chi phí kiểm định, bảo hiểm, bảo hành, bảo trì trong thời gian bảo hành; chi phí chuyển giao công nghệ (nếu có);

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.
- Báo giá này có hiệu lực trong vòng: [...] ngày, kể từ ngày hết hạn YCBG trên hệ thống.

....., ngày ... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,

nhà cung cấp^(*)

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

PHỤ LỤC: BIỂU MẪU DANH MỤC BÁO GIÁ HÀNG HÓA
 (Đính kèm Báo giá [ngày ... tháng ... năm 20...] của Bệnh viện Nhi đồng 1)

Thông tin liên kết										Thông tin hàng hóa Chào giá - Nhà cung cấp									
SRT	Mã kiểm soát/ mã kho	Mã nhóm theo TT04/2017/TT-BYT	Tên theo TT04	Mã GMDN	Tên thương mại	Ký hiệu, nhãn mác hàng hóa	Mã HS	Tính năng kỹ thuật chi tiết hàng hóa	Hàng / Nước chủ sở hữu	Đơn vị	Đơn vị tính hàng hóa mới tàu	Đơn vị	Đơn vị tính hàng hóa mới tàu	Số lượng dự toán theo Đơn vị tính mới tàu	Thành tiền				

Đính kèm theo các tài liệu chứng minh về [phuong pháp luận tính năng/thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa, xuất xứ] và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế

TP.HCM, ngày ... tháng ... năm
 Đại diện hợp pháp của Nhà thầu

PHỤ LỤC: DANH SÁCH TÀI LIỆU BÁO GIÁ

(Đính kèm Báo giá [ngày ... tháng ... năm 20...] của Bệnh viện Nhi đồng 1)

STT	TÊN HỒ SƠ	BẢNG GIẤY	BẢNG ĐIỆN TỬ	KIỂM TRA (Khi nộp hồ sơ)	
				CHECK	NGƯỜI NỘP
1	BẢNG BÁO GIÁ.				
2	DANH MỤC CHÀO GIÁ THEO MẪU YCBG.				
3	BẢNG TÍNH NĂNG KỸ THUẬT CHI TIẾT TRANG THIẾT BỊ Y TẾ.				
4	CÁC CĂN CỨ XÁC ĐỊNH GIÁ TƯƠNG TỰ CỦA HÀNG HÓA.				
	Quyết định và hợp đồng trúng thầu rộng rãi				
	Kê khai giá				
...
5	CÁC TÀI LIỆU CHỨNG MINH THÔNG TIN TẠI MỤC (2) VÀ MỤC (3) VÀ CÁC TÀI LIỆU KHÁC				
	Tài liệu xuất xứ: CO/ CQ/ MDR ...				
	Tài liệu chất lượng: ISO, FDA ...				
	Tài liệu kỹ thuật: user manual, service manual, Specification ...				
	Tài liệu phân loại và lưu hành hợp lệ của hàng hóa ...				
...



Ghi chú:

(*) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Hàng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hàng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hàng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú (1).

Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi chung loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Thông tin hàng hóa YCBG” trong Phạm vi cung cấp - Yêu cầu báo giá.

Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hàng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chung loại thiết bị y tế ghi tại cột “Thông tin hàng hóa Chào giá - Nhà cung cấp”.

Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể Mã nhóm theo TT04/2017/TT-BYT, GMDN, HS ... (nếu có) của từng hàng hóa, hóa chất.

Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa, hóa chất.

Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Phạm vi cung cấp - Yêu cầu báo giá.

Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá (đã bao gồm thuế và chi phí liên quan) tương ứng với từng hàng hóa, hóa chất.

Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho đơn giá và thành tiền theo số lượng phù hợp với Đơn vị tính hàng hóa mời thầu. Giá trị ghi tại hai cột “Đơn giá” và “Thành tiền” này được hiểu là toàn bộ chi phí của hàng hóa, hóa chất (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Phạm vi cung cấp - Yêu cầu báo giá.

Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá đã bao gồm chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hàng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá và các tài liệu liên quan. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá và các tài liệu liên quan. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá cùng các tài liệu liên quan thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (nếu hệ thống triển khai).